Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa 22.11.2021 16:21:35 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1119 /QĐ-UBND	*Ninh Hòa, ngày 22 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 -2030;

Căn cứ Quyết định số 4044/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

Theo đề nghị của Phòng Nội vụ tại Công văn số /NV ngày 17/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường.

Điều 2. Trưởng phòng Nội vụ có trách nhiệm giúp UBND thị xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện Quy chế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND thị xã về việc ban hành hướng dẫn Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã Ninh Hòa.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Thủ trưởng các các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4 (để thi hành);
- Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa;
- Thường trực. Thị ủy;
- Thường trực.HĐND thị xã;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thị xã;
- Cổng thông tin điện tử của thị xã;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Thư

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường

(Ban hành kèm theo Quyết định số 119 /QĐ-UBND ngày 22 /11/2021 của UBND thị xã Ninh Hòa)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Làm rõ, lượng hóa kết quả cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã (sau đây gọi tắt là các cơ quan).

- Khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Hình thành được hệ thống theo dõi, đánh giá đồng bộ, thống nhất công tác cải cách hành chính trong các cơ quan trên địa bàn thị xã, giúp xác định các nhiệm vụ, giải pháp, trọng tâm qua từng giai đoạn.

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan và sự chủ động của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác cải cách hành chính.

- Phục vụ cho việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của tập thể lãnh đạo, cho người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức của cấp có thẩm quyền.

- Khen thưởng và xử phạt vi phạm.

2. Yêu cầu

- Các tiêu chí đánh giá phải bám sát các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Thị ủy, HĐND thị xã, UBND thị xã về cải cách hành chính; khả thi và phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của các cơ quan.

- Đánh giá thực chất và khách quan kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Công tác tự đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã;

- Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thị xã;

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường được thực hiện thông qua Chỉ số cải cách hành chính.

2. Căn cứ vào kết quả triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trong năm đánh giá.

3. Căn cứ vào số liệu, kết quả theo dõi, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan thành viên Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính của thị xã.

4. Đảm bảo chính xác, khách quan, minh bạch, dân chủ và công bằng trong việc đánh giá, xếp hạng. Kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường phải gắn liền, phản ánh đúng thực chất kết quả, hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã, Chủ tịch Hội đồng thẩm định đối với hồ sơ kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan mình (hồ sơ gửi Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính của thị xã Ninh Hòa).

6. Các cơ quan chuyên môn được giao phụ trách các tiêu chí trong bảng chấm điểm cải cách hành chính cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã, Chủ tịch Hội đồng thẩm định về kết quả chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính của thị xã do cơ quan mình phụ trách.

Các thành viên Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã, Chủ tịch Hội đồng thẩm định đối với kết quả thẩm định của các cơ quan thuộc lĩnh vực phụ trách.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ VIỆC ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG

Điều 4. Nội dung Chỉ số cải cách hành chính

1. Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan được cấu trúc như sau:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực:

- Cải cách thể chế;

- Cải cách thủ tục hành chính;

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;

- Cải cách chế độ công vụ;

- Cải cách tài chính công;

- Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

c) Tác động của cải cách hành chính.

d) Điểm thưởng: Để biểu dương, ghi nhận các cơ quan có những nội dung dẫn đầu hoặc thực hiện xuất sắc một hoặc một số nội dung, nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực cải cách hành chính theo chỉ đạo của UBND thị xã (tối đa 5 điểm cho tất cả các Phụ lục).

đ) Điểm trừ.

2. Tổng số điểm của các nội dung cải cách hành chính theo thang điểm chuẩn là 100 điểm, bao gồm cả điểm thưởng; số thập phân được làm tròn 2 chữ số.

3. Nội dung, tiêu chí, thang điểm chuẩn cụ thể để đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy chế này, cụ thể là:

a) Đối với các cơ quan chuyên môn thực hiện đánh giá theo nội dung, tiêu chí, thang điểm của Phụ lục 1.

Riêng Văn phòng HĐND và UBND thị xã đánh giá nội dung, tiêu chí, thang điểm của Phụ lục 1A và cơ quan Thanh tra thị xã đánh giá nội dung, tiêu chí, thang điểm của Phụ lục 1B.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp đánh giá nội dung, tiêu chí và thang điểm của Phụ lục 2.

c) Đối với UBND các xã, phường đánh giá nội dung, tiêu chí và thang điểm của Phụ lục 3.

Điều 5. Tổ chức Hội đồng đánh giá kết quả cải cách hành chính

1. UBND cấp xã quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả cải cách hành chính để tự đánh giá, chấm điểm kết quả cải cách hành chính tại cơ quan mình với Thành phần Hội đồng gồm Chủ tịch UBND (làm Chủ tịch Hội đồng), các Phó Chủ tịch UBND và các chức danh công chức chuyên môn, ngoài ra có thể mời thêm các thành phần khác tham gia Hội đồng để việc đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính bảo đảm các nguyên tắc tại Điều 3 Quy chế này.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định cách thức tổ chức tự đánh giá, chấm điểm cho phù hợp và chịu

trách nhiệm về kết quả thực hiện, không nhất thiết phải thành lập Hội đồng.

3. UBND thị xã quyết định thành lập Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND xã, phường gồm:

- Lãnh đạo UBND thị xã: Chủ tịch Hội đồng;

- Trưởng phòng Nội vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng;

- Các thành viên là lãnh đạo các cơ quan có liên quan.

Trưởng phòng Nội vụ thống nhất với các cơ quan liên quan trình Chủ tịch UBND thị xã quyết định danh sách thành viên Hội đồng.

Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định của thị xã do Trưởng phòng Nội vụ - Phó Chủ tịch Hội đồng làm Tổ trưởng, các thành viên khác là công chức các cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định, trong đó:

- Thành viên Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm thẩm định điểm tự chấm của các cơ quan đối với Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (Mục I) và các Tiêu chí Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, Cải cách chế độ công vụ (Mục II).

- Thành viên Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm thẩm định điểm tự chấm của các cơ quan đối với tiêu chí Cải cách thể chế (Mục II).

- Thành viên Văn phòng HĐND và UBND thị xã chịu trách nhiệm thẩm định điểm tự chấm của các cơ quan đối với tiêu chí Cải cách thủ tục hành chính (Mục II); tiêu chí 5, 7 (Mục I) và tiêu chí áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đối với các cơ quan hành chính.

- Thành viên Phòng Tài chính – Kế hoạch chịu trách nhiệm thẩm định điểm tự chấm của các cơ quan đối với tiêu chí Cải cách tài chính công (Mục II).

- Thành viên Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm thẩm định điểm tự chấm của các cơ quan đối với tiêu chí Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số (Mục II).

- Thành viên Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm thẩm định điểm tự chấm của các cơ quan đối với tiêu chí áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đối với UBND các xã, phường.

- Các Phòng: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế, Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thị xã và các cơ quan có liên quan phối hợp thẩm định điểm tự chấm của các cơ quan đối với Mục điểm thưởng và xác định các nội dung bị trừ điểm.

Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể, cơ chế hoạt động của Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc của Hội đồng và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan được quy định tại Quyết định thành lập và theo Quy chế này.

Điều 6. Trình tự, thời gian tổ chức đánh giá, xếp hạng

1. Đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính đối với các các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường

- Các cơ quan căn cứ quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để tự đánh giá, chấm điểm theo Bộ Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan mình được quy định trong các Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này. Thực hiện cập nhật nội dung, điểm tự đánh giá và gửi hồ sơ đề nghị thẩm định về UBND thị xã (thông qua Phòng Nội vụ) trên Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa (địa chỉ truy cập: pari.khanhhoa.gov.vn) chậm nhất ngày 08 tháng 12 hàng năm.

- Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định của thị xã tiến hành thẩm định, tổng hợp điểm tự đánh giá, kết quả cải cách hành chính của các cơ quan.

- Kết thúc thẩm định lần 1, Tổ trưởng Tổ giúp việc có văn bản đề nghị các cơ quan giải trình làm rõ hoặc bổ sung thêm các tài liệu kiểm chứng đối với các tiêu chí/tiêu chí thành phần chưa thống nhất với kết quả tự đánh giá.

- Các cơ quan giải trình bổ sung các nội dung theo đề nghị của Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định thị xã.

- Trên cơ sở giải trình bổ sung của các cơ quan, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định của thị xã xem xét, ghi nhận hoặc điều chỉnh kết quả thẩm định lần đầu. Trường hợp vượt thẩm quyền thì có ý kiến đề xuất cụ thể để Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định.

- Hội đồng thẩm định của thị xã họp xem xét báo cáo kết quả thẩm định của Tổ giúp việc; Không xem xét giải trình bổ sung hoặc kiến nghị của các cơ quan sau khi Hội đồng thẩm định đã thống nhất thông qua kết quả thẩm định Chỉ số cải cách hành chính.

- Hội đồng thẩm định trình Chủ tịch UBND thị xã xem xét, phê duyệt và công bố công khai kết quả xếp hạng công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, hoàn thành trước ngày 20 tháng 12.

2. Tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của UBND thị xã:

- Các cơ quan chuyên môn được giao phụ trách các tiêu chí trong bảng chấm điểm cải cách hành chính cấp huyện theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của UBND tỉnh, rà soát, tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính ở các tiêu chí giao phụ trách đính kèm hồ sơ, tài liệu để kiểm chứng cho các tiêu chí theo hướng dẫn của Sở Nội vụ gửi về Hội đồng thẩm định thị xã (thông qua Phòng Nội vụ) trên Phần mềm quản lý chấm điểm – Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa (địa chỉ truy cập: pari.khanhhoa.gov.vn) chậm nhất ngày 15 tháng 12 hàng năm. Cụ thể là:

+ Phòng Tư pháp: chịu trách nhiệm tự chấm điểm tiêu chí Cải cách thể chế (Mục II).

+ Phòng Nội vụ: chịu trách nhiệm tự chấm điểm đối với Công tác chỉ đạo,

điều hành cải cách hành chính (Mục I) và các tiêu chí Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, Cải cách chế độ công vụ (Mục II).

+ Văn phòng HĐND và UBND thị xã: chịu trách nhiệm tự chấm điểm tiêu chí 5, 7 (Mục I) và tiêu chí Cải cách thủ tục hành chính, tiêu chí 6.7 (Mục II);

+ Phòng Văn hóa và Thông tin: chịu trách nhiệm tự chấm điểm đối với Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số (Mục II).

+ Phòng Tài chính – Kế hoạch: chịu trách nhiệm tự chấm điểm tiêu chí Cải cách tài chính công (Mục II).

- Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định của thị xã rà soát, kiểm tra lại kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan nêu trên và tiếp tục cập nhật bổ sung để hoàn thiện vào Kết quả tự chấm điểm cải cách hành chính của thị xã, hoàn thành trước ngày 18 tháng 12.

- Hội đồng thẩm định của thị xã thông qua kết quả tự chấm điểm cải cách hành chính của thị xã; trình UBND thị xã để gửi hồ sơ đề nghị thẩm định về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) trên Phần mềm quản lý chấm điểm – Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa (địa chỉ truy cập: pari.khanhhoa.gov.vn) chậm nhất ngày 20 tháng 12 hàng năm. Thành phần hồ sơ đề nghị Tỉnh thẩm định theo quy định tại khoản 3, Điều 7 của Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của UBND tỉnh Khánh Hòa.

- Các cơ quan được giao phụ trách tự chấm điểm các tiêu chí cải cách hành chính trên tiếp tục giải trình bổ sung các nội dung theo đề nghị của Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định tỉnh.

*** Lưu ý:**

- Việc tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của UBND thị xã được thực hiện đồng thời với quá trình tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, phường để đảm bảo thời hạn gửi hồ sơ đề nghị thẩm định.

- Trong vòng 05 ngày kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt và công bố Chỉ số và xếp hạng kết quả cải cách hành chính năm trước, Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa sẽ được mở để các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trích xuất Bảng kết quả chấm điểm của thị xã cũng như của cơ quan mình phục vụ việc phân tích, đánh giá kết quả đạt được; xây dựng và triển khai kế hoạch, biện pháp, giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót. Đồng thời thực hiện cập nhật các kế hoạch, báo cáo, quyết định, các văn bản chỉ đạo, các số liệu, thông tin,... làm căn cứ chứng minh việc chấm điểm các tiêu chí trong năm kế hoạch theo tiến độ thực hiện các công việc, nhiệm vụ của đơn vị mình để không tạo áp lực chuẩn bị hồ sơ cuối năm đánh giá.

Điều 7. Cách thức đánh giá, chấm điểm

1. Căn cứ vào kết quả cải cách hành chính thực tế đạt được, Thủ trưởng các cơ quan chỉ đạo tự đánh giá, chấm điểm cho từng tiêu chí, tiêu chí thành phần trên cơ sở xem xét, đối chiếu với các tiêu chuẩn hoặc yêu cầu và cách chấm điểm tương ứng với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần.

Đối với việc đánh giá Tác động cải cách hành chính thông qua điều tra xã hội học: UBND thị xã thực hiện điều tra xã hội học và phê duyệt kết quả xác định Chỉ số hài lòng đối với các cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường trước ngày 15/12 hàng năm. Trên cơ sở đó, Hội đồng đánh giá kết quả cải cách hành chính thị xã xem xét, quyết định điểm đánh giá.

2. Tài liệu kiểm chứng

- Việc tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan bắt buộc phải có các tài liệu kiểm chứng kèm theo để xác định mức độ tin cậy của việc đánh giá, chấm điểm. Tài liệu kiểm chứng phải đúng theo quy định và hướng dẫn của UBND thị xã đối với từng tiêu chí/tiêu chí thành phần (*trừ trường hợp không yêu cầu tài liệu kiểm chứng*). Nếu không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng không đúng quy định sẽ không được điểm tại tiêu chí/tiêu chí thành phần đó.

- Ngoài việc cung cấp tài liệu kiểm chứng theo hướng dẫn, các cơ quan có thể bổ sung các tài liệu kiểm chứng khác (nếu có) đủ độ tin cậy để chứng minh kết quả tự đánh giá.

- Đối với các tiêu chí/tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng không có đầy đủ thông tin kiểm chứng, các cơ quan, có thể giải trình rõ về cách đánh giá tại Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin giải trình.

- Trường hợp có tiêu chí/tiêu chí thành phần chưa được cấp trên quy định, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai hoặc do đặc thù mà không triển khai thì không đánh giá, chấm điểm tiêu chí/tiêu chí thành phần đó. Số điểm của các tiêu chí không đánh giá, chấm điểm sẽ được giảm trừ hoặc được bổ sung tiêu chí khác thay thế các tiêu chí không thực hiện.

- Tài liệu kiểm chứng cập nhật trên Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa phải có chữ ký số chuyên dùng theo quy định của UBND tỉnh (trừ các tài liệu kiểm chứng là hình ảnh minh họa).

- Trường hợp tài liệu kiểm chứng (đối với tiêu chí/tiêu chí thành phần quy định rõ tài liệu kiểm chứng) cung cấp chưa đầy đủ, chưa đảm bảo theo yêu cầu thì khi giải trình bổ sung, thay đổi tài liệu kiểm chứng đạt yêu cầu ở mức đánh giá nào thì chỉ được **70% số điểm chuẩn** tại mức đó của tiêu chí/tiêu chí thành phần đánh giá.

3. Hồ sơ đề nghị thẩm định của các cơ quan phải do người đứng đầu các cơ quan xem xét, phê duyệt và gửi về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ) trên Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa (địa chỉ truy cập: pari.khanhhoa.gov.vn) để tổng hợp, trình Hội đồng thẩm định của thị xã bao gồm:

a) Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính (theo mẫu tại Phụ lục 4);

b) Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính theo các Phụ lục 1, 1A, 1B, 2, 3 của cơ quan mình (được kết xuất từ Phần mềm quản lý chấm điểm – Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa);

d) Biên bản họp Hội đồng đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính đối với UBND các xã, phường; Biên bản họp cơ quan đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính đối với cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã.

Không tiếp nhận hồ sơ giấy hay hồ gơ gửi qua phương thức khác.

4. Các căn cứ để thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm

- Hồ sơ đề nghị thẩm định của các cơ quan như trên.

- Hồ sơ, tài liệu để kiểm chứng cho các tiêu chí/tiêu chí thành phần theo hướng dẫn của UBND thị xã.

- Các chương trình, kế hoạch, quy định, chỉ đạo của cấp trên về cải cách hành chính.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất về công tác cải cách hành chính và các lĩnh vực công tác có liên quan.

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác ngành, lĩnh vực và báo cáo chuyên đề của các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Tư pháp, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa và Thông tin, Thanh tra thị xã...

- Kết quả điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng; kết quả điều tra xã hội học khác có liên quan và thông tin qua đường dây nóng đã được xác minh, thẩm tra (nếu có).

- Các nguồn khác.

5. Thời điểm xác nhận có hồ sơ được ghi nhận sau khi cơ quan tiến hành nộp hồ sơ trên Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa và phần mềm thông báo đã nộp hồ sơ thành công.

Sau 23 giờ 59 phút ngày kết thúc thời hạn chính thức nộp hồ sơ trên phần mềm, phần mềm sẽ tự động khóa đối với các cơ quan đã nộp hồ sơ. Các cơ quan chưa nộp hồ sơ sẽ có thêm 2 ngày tiếp theo để nộp hồ sơ trên phần mềm trước khi phần mềm chính thức khóa hoàn toàn. Nếu ngày kết thúc thời hạn rơi vào ngày nghỉ hàng tuần hoặc lễ, tết thì được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.

Cơ quan gửi hồ sơ đề nghị thẩm định sau thời hạn quy định tại Điều 6 Quy chế này nhưng chưa quá 02 ngày thì cứ mỗi ngày bị trừ 01 điểm. Quá thời hạn nêu trên thì điểm hồ sơ đề nghị thẩm định được xác định là 0 (không) điểm.

Điều 8. Chỉ số và xếp hạng kết quả cải cách hành chính

1. Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng, Chỉ số Cải cách hành chính được xác định bằng công thức như sau:

$$PARI = \frac{p}{P} \times 100\%$$

Trong đó: PARI : Chỉ số Cải cách hành chính (%)

p : Điểm đạt được sau thẩm định

P : Điểm tối đa theo thang điểm chuẩn

2. Căn cứ Chỉ số cải cách hành chính mà mỗi cơ quan đạt được, xếp hạng kết quả cải cách hành chính hàng năm như sau:

- Cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường được xếp hạng TỐT khi Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 85% đến 100%.

- Cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường được xếp hạng KHÁ khi Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 75% đến dưới 85%.

- Cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường được xếp hạng TRUNG BÌNH khi Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 60% đến dưới 75%.

- Cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường được xếp hạng YẾU khi Chỉ số cải cách hành chính thấp hơn 60%.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính từ nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của UBND thị xã cấp cho Phòng Nội vụ trong dự toán hàng năm và thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 10. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Chỉ số cải cách hành chính

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nội dung, kết quả Chỉ số cải cách hành chính hàng năm dưới nhiều hình thức khác nhau (hội nghị, hội thảo, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng,...) nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong quá trình theo dõi, đánh giá kết quả triển khai cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường trên địa bàn thị xã.

2. Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo điều hành của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường đối với việc xác định Chỉ số cải cách hành chính

- Tiếp tục quán triệt Chương trình hành động số 12/CTr-TU của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 12/CT-UBND của UBND tỉnh, nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, của cán bộ, công chức, viên chức về cải cách hành chính chính, cải cách thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo toàn diện, đôn đốc và kiểm tra thường xuyên việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, nội dung cải cách hành chính; đảm bảo thực hiện thực chất, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực cải cách hành chính.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo trong công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu, bình xét thi đua - khen thưởng.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xác định Chỉ số cải cách hành chính

- Tiếp tục ứng dụng Phần mềm quản lý chấm điểm - Bộ chỉ số cải cách hành chính các cấp tỉnh Khánh Hòa (địa chỉ truy cập: pari.khanhhoa.gov.vn) để xác định Chỉ số cải cách hành chính một cách chính xác, khách quan.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về Chỉ số cải cách hành chính để đảm bảo tính hệ thống trong công tác theo dõi, đánh giá của các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường.

Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt và quản lý, chỉ đạo việc thực hiện Quy chế này trong phạm vi cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

2. Áp dụng tiêu chí đánh giá chỉ số cải cách hành chính trong nội bộ của cơ quan phục vụ cho công tác theo dõi, đánh giá cải cách hành chính đối với từng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với thực tế, để bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong công tác theo dõi, đánh giá cải cách hành chính.

3. Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của đơn vị mình, gửi hồ sơ đề nghị thẩm định về Hội đồng thẩm định thị xã đầy đủ và đúng thời gian quy định.

4. Các cơ quan chủ trì các nội dung cải cách hành chính theo sự phân công của UBND thị xã tổng hợp tình hình, kết quả triển khai cải cách hành chính đối với lĩnh vực được giao phụ trách để hàng năm phối hợp với Phòng Nội vụ trong việc tự chấm điểm cải cách hành chính của thị xã và thẩm định, đánh giá kết quả triển khai cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã, UBND các xã, phường.

5. Căn cứ kết quả xếp hạng cải cách hành chính, quyết định việc khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị UBND thị xã xem xét, khen thưởng các tập thể, cá nhân xuất sắc, tiêu biểu trong công tác cải cách hành chính; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các cơ quan, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ công tác hoặc vi phạm các quy định, chỉ đạo về cải cách hành chính; xây dựng các giải pháp nâng

cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính.

Điều 12. Trách nhiệm của Trưởng phòng Nội vụ

1. Giúp UBND thị xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và tham mưu UBND thị xã giải quyết các vướng mắc, các vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Căn cứ kết quả xếp hạng đã được công bố, tổng hợp, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị xã để trình UBND thị xã xem xét biểu dương, khen thưởng các tập thể; cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính; kiến nghị chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị còn nhiều hạn chế hoặc vi phạm các quy định, chỉ đạo về cải cách hành chính.

Điều 13. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao thị xã, Cổng Thông tin điện tử thị xã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến Quy chế này; công bố kết quả xếp hạng cải cách hành chính hàng năm, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

Điều 14. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo UBND thị xã (thông qua Phòng Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.